

Số: 127/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 181/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

** Nguyên đơn:* Anh Bùi Thanh P, sinh năm 1982

ĐKKHKT: Ấp H T, xã T H, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

** Bị đơn:* Chị Trương Thị M N, sinh năm 1993

ĐKKHKT: Ấp H T, xã T H, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh P và chị Trương Thị M N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Bùi Thanh P được quyền tiếp tục nuôi dưỡng Bùi Thị T L, sinh ngày 25/3/2010 chị N không cấp dưỡng nuôi con. Chị Trương Thị M N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bùi Thị L H, sinh ngày 12/11/2012 và Bùi Thanh P, sinh ngày 24/10/2016 anh P không cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung sau khi ly hôn là được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản thực hiện theo Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Anh P, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung không ai được ngăn cản nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người

không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình, đồng thời người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Về quan hệ tài sản: không tranh chấp, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Bùi Thanh P tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí. Anh Bùi Thanh P được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N₀ 0011678 ngày 02/11/2020 của Chi cục thi hành án huyện B T, tỉnh Vĩnh Long. Vậy anh Bùi Thanh P được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục thi hành án huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Bình Tân;
- THADS huyện Bình Tân;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

PHẠM THÀNH TỰU